

Bản án số: 01/2017/HSST
Ngày 06-01-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẠCH THÔNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Triệu Thị Huyền**
- *Các Hội thẩm:*

1. Bà **Đinh Thị Oanh**

2. Bà **Lê Thị Đào**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông **Nguyễn Triệu Giang** - Cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông;

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông tham gia phiên tòa:*
Ông **Nguyễn Duy Nha** - Kiểm sát viên.

Ngày 06/01/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông xét xử sơ
thẩm vụ án hình sự thụ lý số 43/2016/HSST ngày 02/12/2016 đối với bị cáo:

Triệu Văn V – sinh năm 1973

HKTT: Thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: lớp 12/12

Con ông: Triệu Văn T và bà Phan Thị T (đều đã chết)

Vợ: Nguyễn Thị Y; có 02 con – lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2015

Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị bắt tạm giam từ ngày 27/7/2016 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Triệu Văn K – sinh năm 1959 trú
tại thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt tại phiên tòa có lý do.

* *Người làm chứng:*

- Đỗ Văn H, trú tại thôn N, xã S, huyện B, tỉnh Bắc Kạn;

- Hoàng Văn K;

- Hoàng Văn Đ;

- Trương Quốc Q;

Đều trú tại thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Tất cả đều vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

NHẬN THẤY

Bị cáo Triệu Văn V bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 25/7/2016 Công an huyện Bạch Thông phối hợp với Công an xã Nguyên Phúc tiến hành triệu tập Triệu Văn V để xét nghiệm ma túy, lập hồ sơ đưa người nghiện ma túy vào giáo dục tại xã. Qua đó vào hồi 16h00 cùng ngày tại khu vực Trại Cây đường liên xã N – S thuộc thôn N, xã N khi V đang điều khiển xe mô tô theo hướng xã Sỹ Bình thì tổ công tác yêu cầu V dừng xe để kiểm tra đưa về ủy ban nhân dân xã xét nghiệm chất ma túy thì V có hành động vứt 01 gói từ tay trái xuống lề đường và định bỏ chạy ; tổ công tác đã tiến hành kiểm tra gói mà V vứt xuống lề đường, phát hiện bên trong có 02 gói nhỏ đều chứa chất bột màu trắng dạng cục và bột. Tổ công tác tiến hành niêm phong trong phong bì ký hiệu V. Kiểm tra người V phát hiện và tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone đã qua sử dụng; số tiền 486.000đ; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave màu xanh BKS 97F4 - 4727; 01 đăng ký xe mô tô; 01 chứng minh nhân dân đều mang tên Triệu Văn V; 01 nắp xi lanh và 01 kim xi lanh. Tổ công tác lập biên bản và đưa người cùng toàn bộ đồ vật tạm giữ về Cơ quan điều tra để giải quyết.

Tại cơ quan điều tra Triệu Văn V thừa nhận 02 gói nhỏ có chứa chất bột màu trắng bị phát hiện tạm giữ là ma túy (heroin) của V mua với Mai Văn Q – sinh năm 1964 trú tại tổ A, phường S, thành phố B với số tiền 600.000đ mang về để sử dụng và bán cho người nghiện khác để hưởng lợi.

Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp nơi ở và công trình phụ cận của Triệu Văn V phát hiện thu giữ: 02 xi lanh nhựa đã qua sử dụng của V.

Tiến hành mở niêm phong cân xác định trọng lượng chất ma túy: Số chất bột màu trắng có trong 02 gói nhỏ được niêm phong trong phong bì ký hiệu V có trọng lượng là 1,495g; tiến hành trích 0,031g niêm phong trong phong bì ký hiệu V3 gửi Cơ quan giám định; số chất bột màu trắng còn lại 1,464g cùng toàn bộ giấy gói ban đầu được niêm phong trong phong bì ký hiệu V2.

Tại kết luận giám định số 116/KTHS – MT ngày 14/9/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: *Mẫu chất bột màu trắng có trong phong bì ký hiệu V3 gửi đến giám định là chất ma túy (heroin).*

Tại Cơ quan điều tra Triệu Văn V khai nhận. Bản thân mắc nghiện chất ma túy, để có ma túy sử dụng V thường đi xuống thành phố Bắc Kạn mua ma túy với những người lạ mặt, không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu mang về sử dụng và bán cho người nghiện khác để hưởng lợi. Khoảng 14h00 ngày 25/7/2016, Hoàng Văn K – sinh năm 1973 trú tại thôn N, xã N, huyện B gọi điện hỏi V mua ma túy, sau đó K đưa cho V số tiền 500.000đ, V góp thêm 100.000đ rồi cả hai đi mỗi người một xe mô tô xuống thành phố Bắc Kạn, K đi đến khu vực cầu đen chờ V một mình đến nhà Mai Văn Q ở tổ B, phường Đ, thành phố B mua với Q 02 gói ma túy giá 600.000đ rồi quay lại cùng K đi đến bãi đất trống cạnh khu vực cầu đen, V lấy số ma túy vừa mua được ra chia cho K một ít, V giữ lại phần nhiều hơn, K sử

dùng hết số ma túy được V chia rồi đi về; V cũng sử dụng một ít ma túy tại đó, số ma túy còn lại V gói cất giữ rồi đi về đến thôn N, xã N thì bị kiểm tra tạm giữ (lần này V được lợi nhuận là 02 gói ma túy). Ngoài ra V còn được bán ma túy nhiều lần cho nhiều người, cụ thể như sau:

Bán cho Hoàng Văn K hai lần: **Lần 1:** khoảng 14h00 một ngày đầu tháng 7/2016 K gọi điện thoại hỏi mua ma túy thì V hẹn gặp ở cầu Khuổi Tắc gần nhà V, khi gặp nhau K đưa cho V số tiền 200.000đ, V cầm tiền và đi xuống khu vực phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn tìm mua với một người đàn ông lạ mặt khoảng 40 tuổi được 01 gói ma túy giá 200.000đ, sau đó V đi đến khu vực bãi rác thuộc phường Sông Cầu, thành phố Bắc Kạn chia gói ma túy vừa mua được ra một phần nhỏ và sử dụng, số còn lại cầm về đưa cho K. **Lần 2:** khoảng 15h00 ngày 23/7/2016 V bán cho K 01 gói ma túy giá 100.000đ tại cổng nhà V.

Bán trái phép ma túy cho Đỗ Văn H, sinh năm 1989 trú tại thôn N, xã S, huyện B, tỉnh Bắc Kạn 03 lần:

+ **Lần 1:** khoảng 16.30ph ngày 10/7/2016 bán cho H 01 gói ma túy giá 200.000đ ở khu vực gần nhà V (lần này có Triệu Văn T sinh 1986 trú tại thôn N, xã N, huyện B đi cùng H chứng kiến).

+ **Lần 2:** khoảng 9h00 ngày 18/7/2016 bán 01 gói ma túy giá 200.000đ cho H tại khe nước thuộc thôn Nà Cà, xã Nguyên Phúc (lần này cũng có Triệu Văn T chứng kiến).

+ **Lần 3:** khoảng 17.30ph ngày 23/7/2016 bán 01 gói ma túy giá 150.000đ cho H tại khu vực cầu thôn Nam Yên, xã Nguyên Phúc (lần này có Trương Quốc Q sinh năm 1987 trú tại thôn N, xã N, huyện B đưa tiền cho H cùng nhau đi mua ma túy về sử dụng).

Bán ma túy cho Hoàng Văn Đ sinh năm 1996 trú tại thôn N, xã N, huyện B một lần 01 gói ma túy giá 100.000đ vào khoảng 20h00 ngày 15/7/2016 tại khu vực bờ ao gần nhà V.

Tại bản cáo trạng số 43/KSĐT – MT ngày 30/11/2016 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với Triệu Văn V về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo qui định tại Điểm b Khoản 2 Điều 194/BLHS.

* Điều luật có nội dung:

“1. Người nào... mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

b) Phạm tội nhiều lần

....”

Tại phiên tòa, qua phần xét hỏi và tranh luận; đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Triệu Văn V về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo Điểm b Khoản 2 Điều 194/BLHS.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa bị cáo Triệu Văn V thừa nhận hành vi phạm tội: Do bản thân nghiện ma túy nên V thường xuống thành phố Bắc Kạn mua ma túy với những người không quen biết vừa đề sử dụng vừa bán lại cho những người nghiện khác để kiếm lời. Từ đầu tháng 7/2016 đến ngày bị phát hiện (25/7/2016) V đã bán trái phép chất ma túy nhiều lần cho nhiều người, thu lời bất chính số tiền 1.450.000đ.

Lời khai của những người làm chứng trước Cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

Tổng hợp chứng cứ, đánh giá khách quan diễn biến của vụ án, đủ cơ sở qui kết việc truy tố, xét xử bị cáo Triệu Văn V về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo qui định tại Điểm b Khoản 2 Điều 194/BLHS là có căn cứ pháp luật.

Xét tính chất, hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy; gây mất trật tự trị an xã hội. Cần được xử lý nghiêm bằng hình phạt pháp luật hình sự, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: không phải chịu tình tiết tăng nặng; được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ “Tự thú”; “Thành khẩn khai báo” qui định tại Điểm o, p Khoản 1 Điều 46/BLHS. Bị cáo có cha đẻ là người có công được Nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương trong sự nghiệp kháng chiến cứu nước; thực hiện các qui định có lợi cho người phạm tội tại Khoản 3 Điều 7/BLHS năm 2015 thì bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội là..., con của..., người có công với cách mạng” qui định tại Điểm x Khoản 1 Điều 51/BLHS năm 2015.

Trong vụ án có Hoàng Văn K, Đỗ Văn H, Triệu Văn T, Trương Quốc Q, Hoàng Văn Đ mua ma túy với bị cáo để sử dụng; hành vi không đủ yếu tố xử lý hình sự, đã xử lý bằng biện pháp khác.

Bị cáo V khai Mai Văn Q là người đã bán ma túy cho bị cáo vào chiều ngày 25/7/2016, quá trình điều tra Q không thừa nhận. Hiện nay Q đang bị khởi tố, tạm giam trong vụ án khác nên không xem xét xử lý trong vụ án này.

Ông Triệu Văn K là chủ sở hữu của chiếc xe mô tô BKS 97F4 – 4727, ngày 25/7/2016 cho bị cáo V mượn xe, ông K không biết V sử dụng xe vào việc phạm tội, không xem xét xử lý.

Người đàn ông lạ mặt bán ma túy cho V tại khu vực phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn; Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, bắt được xử lý sau.

*** Vật chứng:**

- Số chất bột màu trắng (heroin) 1,464g cùng toàn bộ giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu được niêm phong trong phong bì ký hiệu V2; số chất bột màu

trắng (heroin) còn lại sau giám định 0,009g cùng phong bì và giấy gói được niêm phong trong phong bì mới có dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn; 01 nắp xi lanh; 01 kim xi lanh; 02 xi lanh nhựa đã qua sử dụng. Tất cả đều không có giá trị sử dụng – tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone màu đen, cũ của bị cáo sử dụng làm phương tiện liên lạc mua bán trái phép chất ma túy – tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước.

- Số tiền 486.000đ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội – tạm giữ để thi hành án.

- Buộc bị cáo nộp lại số tiền 1.450.000đ thu lời bất chính để sung công quỹ Nhà nước.

Khi vụ án bị phát hiện, cơ quan điều tra tạm giữ 01 xe mô tô BKS 97F4 – 4727 cùng 01 đăng ký xe mang tên Triệu Văn V, qua điều tra làm rõ chiếc xe trên là của V đã bán cho ông Triệu Văn K; ngày 25/7/2016 ông K cho V mượn xe nhưng không biết V sử dụng vào việc phạm tội; quá trình giải quyết vụ án đã trả lại xe cùng giấy tờ xe cho chủ sở hữu hợp pháp.

Hình phạt bổ sung: Tài liệu trong hồ sơ xác định bị cáo thuộc hộ nghèo, không có tài sản để thi hành án, do đó không áp dụng.

Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Triệu Văn V phạm tội: **Mua bán trái phép chất ma túy**

- Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 194; Điểm o, p Khoản 1 Điều 46; Điều 47; Điều 41/BLHS năm 1999; Nghị quyết số 144 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7; Điểm x Khoản 1 Điều 51/BLHS năm 2015; Điều 76/BLTTHS.

Xử phạt: Bị cáo Triệu Văn V 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 27/7/2016.

*** Vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy số không có giá trị sử dụng gồm: số chất bột màu trắng (heroin) 1,464g cùng toàn bộ giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu được niêm phong trong phong bì ký hiệu V2; số chất bột màu trắng (heroin) còn lại sau giám định 0,009g cùng phong bì và giấy gói được niêm phong trong phong bì mới có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn; 01 nắp xi lanh; 01 kim xi lanh; 02 xi lanh nhựa đã qua sử dụng.

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone màu đen, cũ.

(Tất cả vật chứng trên số lượng, tình trạng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an - Chi cục thi hành án dân sự huyện Bạch Thông)

- Tạm giữ số tiền 486.000đ (*bốn trăm tám mươi sáu nghìn đồng*) hiện gửi tại tài khoản số 3949.0.104.0673.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bạch Thông tại Kho bạc Nhà nước huyện Bạch Thông để thi hành án.

- Buộc bị cáo nộp lại số tiền 1.450.000đ (*một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*) thu lời bất chính để sung công quỹ Nhà nước.

* **Án phí:** Áp dụng Điều 199/BLTTHS; Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 qui định về án phí, lệ phí tòa án. Buộc bị cáo chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND H. Bạch Thông;
- CA H. Bạch Thông;
- THADS H. Bạch Thông;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(*Đã ký*)

Triệu Thị Huyền